

Số: /2024/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

### UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam điều chỉnh Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 12/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh giá đất một số khu vực, vị trí tại các Bảng giá đất số 2, 3, 4, 5, 6, 7 ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, như sau:

1. Điều chỉnh Bảng giá đất số 2 - Giá đất ở tại khu vực ven trục đường giao thông Quốc lộ, tỉnh lộ (chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).

2. Điều chỉnh Bảng giá đất số 3 - Giá đất ở tại thành phố Phủ Lý (chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo).

**3.** Điều chỉnh Bảng giá đất số 4 - Giá đất ở tại thị xã Duy Tiên (*chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo*).

**4.** Điều chỉnh Bảng giá đất số 5 - Giá đất ở tại các thị trấn (*chi tiết tại Phụ lục số 04 kèm theo*).

**5.** Điều chỉnh Bảng giá đất số 6 - Giá đất ở tại khu vực nông thôn các huyện (*chi tiết tại Phụ lục số 05 kèm theo*).

**6.** Điều chỉnh Bảng giá đất số 7 - Giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại dịch vụ và đất thương mại dịch vụ (*chi tiết tại Phụ lục số 06 kèm theo*).

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

**1.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2024.

**2.** Những nội dung khác không được điều chỉnh tại Điều 1 nêu trên thực hiện theo Quy định Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

**3.** Các tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ nhà, đất hợp lệ để thực hiện các khoản thu ngân sách từ đất đai theo quy định tại khoản 1 Điều 153 Luật Đất đai 2024 và được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì áp dụng theo Bảng giá đất giai đoạn năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam

**4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (*để b/c*);
- Bộ Tài chính (*để b/c*);
- Vụ Pháp chế- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (*để b/c*);
- Lãnh đạo UBND tỉnh (*để b/c*);
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Như Điều 2;
- Website Chính Phủ;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KT<sub>(TT)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Vượng**